

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST  
Ngày: 14-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Xuân Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.
2. Ông Nguyễn Tấn Hưng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Nguyễn Minh Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức A (tên gọi khác N), sinh năm 1992, tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 (chết năm 2013) và bà Trần Thị T, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Phan Thị T1, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/01/2012, Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giao dục lao động – xã hội tỉnh Bình Phước về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroin) theo Quyết định số 145/QĐ-UBND. Bị cáo chấp hành xong vào ngày 17/7/2013. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Trần Thị T, sinh năm 1954; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

**2. 3. Người làm chứng:**

- Ông Tổng Thiện T2. Vắng mặt.
- Ông Phạm Đình T3 (tên gọi khác T4). Vắng mặt.
- Ông Vũ Sơn T5. Vắng mặt.
- Ông Lê Thanh T6. Vắng mặt.
- Ông Dương Hữu T7. Vắng mặt.
- Ông Phan Văn T8. Vắng mặt.
- Ông Phạm Văn T9 (tên gọi khác T10). Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức A là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2009. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, A bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng cuối tháng 7 năm 2020. A thường xuyên mua ma túy đá (Methamphetamine) của đối tượng tên L (không xác định được nhân thân lai lịch). Mỗi lần, A mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sau đó đem về nhà phân ra từng phần nhỏ, bán cho các đối tượng nghiện. Mỗi lần mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện, A thu lợi bất chính số tiền khoảng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). A đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện sau:

1. Tổng Thiện T2, sinh năm: 1993, nơi cư trú: ấp S, xã M, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần, mỗi lần bán với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). 01 lần vào tháng 8/2020 và 01 lần vào ngày 18/10/2020.

2. Phạm Đình T3, sinh năm: 1993, nơi cư trú: ấp L, xã M, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 03 lần, mỗi lần bán ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Thời gian từ tháng 8/2020, lần gần nhất là ngày 18/10/2020.

3. Vũ Sơn T5, sinh năm: 1995, nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần, mỗi lần bán ma túy với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Thời gian trong tháng 10/2020.

4. Lê Thanh T6, sinh năm: 2001, nơi cư trú: ấp D, xã Đ, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần, mỗi lần bán ma túy với số tiền 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 10/2020.

5. Dương Hữu T7, sinh năm: 1994, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M1, xã P, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: ấp X, xã L, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, khoảng 03 lần, mỗi lần bán ma túy với số tiền 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Thời gian trong tháng 10/2020.

6. Phạm Văn T8, sinh năm: 1986, nơi cư trú: ấp H, xã H1, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, khoảng 03 lần, mỗi lần bán ma túy với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Thời gian từ tháng 9/2020.

Ngoài ra, Nguyễn Đức A còn bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện không rõ nhân thân lai lịch. Tổng số tiền A thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 21.000.000 đồng.

Quá trình sống lang thang tại huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Đức A quen một đối tượng tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch). Khoảng tháng 10 năm 2020, H nhờ A bán giúp một súng tự chế, hình cây bút, thấy vậy A mượn súng và 03 viên đạn của H để phòng thân và mang về nhà ở cất giấu.

Ngày 17/10/2020, Nguyễn Đức A nhờ một đối tượng tên D (không rõ nhân thân lai lịch) đến thị trấn C, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước mua ma túy của người thanh niên tên L với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), sau đó A chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Đến khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 18/10/2020, Tổng Thiện T3 gọi điện thoại di động cho A hỏi mua ma túy, A đồng ý và kêu T3 đến nhà. Khi đến nhà của A, T3 trả cho A số tiền 200.000 đồng để mua một gói ma túy. T3 đem gói ma túy bỏ ra nỏ (dụng cụ để sử dụng ma túy) và sử dụng tại phòng ngủ của A. Khi T3 đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng phối hợp cùng Công an xã M, huyện Dầu Tiếng phát hiện, bắt quả tang. Cùng lúc, A ném ra cửa sổ phòng khách 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555, bên trong có chứa 09 (chín) gói ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ các vật chứng gồm:

- 09 (chín) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555, rỗng;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, số Imeil:

353899108634021, kèm theo sim Viettel, có số seri sim: 8984048000079287430;

- Tiền Việt Nam 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: Trắng – đen, loại: Vario 150, biển số: 61H1-561.34, số khung: 4110LK879086 số máy: KF41E1881499.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Anh tại ấp L, xã M, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- Phát hiện trên trần nhà (la phong) khu vực phòng ngủ của Nguyễn Đức A:

- + 01 (một) gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- + 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen;
- + 01 (một) kéo bằng kim loại;
- + 01 (một) nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;
- + 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng;

- + 01 (một) miếng nylon trong suốt, không rõ hình dạng.
- Phát hiện trong khu nhà bếp của Nguyễn Đức A: 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.
- Phát hiện phía ngoài, bên phải nhà của Nguyễn Đức A:
- + 02 (hai) ống thủy tinh dài khoảng 30cm;
- + 01 (một) cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu;
- + 01 (một) súng tự chế bằng kim loại, màu trắng, hình cây bút dài khoảng 10cm, kèm 03 (ba) viên đạn dài khoảng 03cm.

Ngày 19/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định trưng cầu giám định số: 192/QĐ trưng cầu Tổ chức giám định hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ.

Kết luận giám định số: 663/MT-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy; có khối lượng/trọng lượng: 1,2789 gam (M1) 1,7280 gam (M2), loại Methamphetamine.

Ngày 19/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định trưng cầu giám định số: 193/QĐ trưng cầu Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh để giám định súng tự chế và 03 (ba) viên đạn tạm giữ của A.

Kết luận giám định 5422/C09B ngày 20/10/2020 của Phân Viện khoa học hình sự Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc loại súng bút, bắn đạn thể thao cỡ (5,6x19)mm hoặc (5,6x15)mm.

- 03 (ba) viên đạn là đạn thể thao, chưa bắn, cỡ (5,6x19)mm, sử dụng được cho khẩu súng bút nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo như Cáo trạng số 21/CT- VKSDT- HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2020.

- Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý như sau:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định ký hiệu M1 = 1,2060 gam, M2 = 1,6781 gam. Không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555, rỗng, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, số Imeil: 353899108634021, kèm theo sim Viettel, có số seri sim: 8984048000079287430, Nguyễn Đức A dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng), đây là tài sản của Nguyễn Đức A, không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị trả lại cho Anh.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: Trắng – đen, loại: Vario 150, biển số: 61H1-561.34, số khung: 4110LK879086 số máy: KF41E1881499. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do Nguyễn Đức A mượn của mẹ là bà Trần Thị T để làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị trả lại cho bà T.

- Đối với 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) miếng nylon trong suốt, không rõ hình dạng; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 02 (hai) ống thủy tinh dài khoảng 30cm. Các công cụ trên được Nguyễn Đức A sử dụng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu. Đây là công cụ được A sử dụng vào việc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) súng tự chế bằng kim loại, màu trắng, hình cây bút dài khoảng 10cm và 02 (hai) viên đạn dài khoảng 03cm được niêm phong trong túi giấy có chữ ký của Phan Xuân T, Đặng Hải S và hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh là vật chứng của vụ án, đề nghị giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương để xử lý theo thẩm quyền.

- Buộc Nguyễn Đức A nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 21.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa lời khai và trình bày của bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức A khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị T yêu cầu nhận lại tài sản hợp pháp của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản khám xét nơi ở, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 18/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương kết hợp với Công an xã Minh Thạnh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đức A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Tống Thiện T3 với số tiền 200.000 đồng và khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ 3,0069 gam, loại Methamphetamine và bán cho nhiều đối tượng khác với số tiền thu lợi bất chính 21.000.000 đồng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về các danh mục chất ma túy và tiền chất bị hạn chế sử dụng và cấm sử dụng. Bên cạnh đó còn thu giữ tại nhà của bị cáo 01 (một) súng tự chế bằng kim loại, màu trắng, hình cây bút dài khoảng 10cm, kèm 03 (ba) viên đạn dài khoảng 03cm mà bị cáo nhằm cất giữ để phòng thân. Như vậy, Cáo trạng số 21/CT- VKSDT- HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, mức độ lỗi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy với trọng lượng nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm ảnh hưởng đến nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, chính ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Đồng thời bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đã dẫn đến nhiều vụ việc nghiêm trọng, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư và bức xúc trong toàn xã hội.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra mẹ của bị cáo là thanh niên xung phong, có công với cách mạng thuộc quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 17/7/2012, Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1527/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với với thời hạn 24 tháng. Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật và có tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Đức A là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định ký hiệu M1 = 1,2060 gam, M2 = 1,6781 gam. Không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555, rỗng, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, số Imeil: 353899108634021, kèm theo sim Viettel, có số seri sim: 8984048000079287430, Nguyễn Đức Anh dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng), đây là tài sản của Nguyễn Đức Anh, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Anh.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: Trắng – đen, loại: Vario 150, biển số: 61H1-561.34, số khung: 4110LK879086 số máy: KF41E1881499. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do Nguyễn Đức A mượn của mẹ là bà Trần Thị T để làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) miếng nylon trong suốt, không rõ hình dạng; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 02 (hai) ống thủy tinh dài khoảng 30cm. Các công cụ trên được Nguyễn Đức A sử dụng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu. Đây là công cụ được bị cáo A sử dụng vào việc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) súng tự chế bằng kim loại, màu trắng, hình cây bút dài khoảng 10cm và 02 (hai) viên đạn dài khoảng 03cm được niêm phong trong túi giấy có chữ ký của Phan Xuân T, Đặng Hải S và hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh là vật chứng của vụ án, đề nghị giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương để xử lý theo thẩm quyền.

- Buộc Nguyễn Đức A nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 21.000.000 đồng.

[5] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với nam thanh niên tên L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức A. Quá trình điều tra, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với nam thanh niên tên D có hành vi giúp sức cho A đi mua ma túy về bán kiếm lời. Quá trình điều tra, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với nam thanh niên tên H, có hành vi cho A mượn khẩu súng có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng. Quá trình điều tra, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.



[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về tội danh, căn cứ điều luật, xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với hình phạt tù 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là chưa phù hợp, bởi lẽ ngày 14/5/2021 gia đình bị cáo Nguyễn Đức A đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp số tiền thu lợi bất chính 21.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0045963 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt so với ý kiến của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A (tên gọi khác N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

#### **2. Hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A (tên gọi khác N) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2020.

#### **3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng sau khi giám định: 1,2060gam (M1); 1,6781gam (M2) ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 bì thư được niêm phong ghi số 663/PC09, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Đức Anh (người chứng kiến); chữ ký của Hồ Trần Tấn Hữu (cán bộ giao mẫu); chữ ký của Nhan Thái Hiền (trợ lý giám định)

và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- 01 Bao thuốc lá hiệu 555, rỗng;
- 01 Nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;
- 01 Đoạn ống hút nhựa màu trắng;
- 01 Miếng nylon trong suốt, không rõ hình dạng;
- 01 Bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá;
- 01 Ống thủy tinh dài 30cm;
- 01 hộp mắt kính màu đen;

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám, số Imei: 353899108634021, kèm theo 01 Sim điện thoại Viettel, có số seri: 8984048000079287430; 01 Cân điện tử màu đen, không rõ nhãn hiệu.

+ Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương để xử lý theo thẩm quyền: 01 (một) súng tự chế bằng kim loại, màu trắng, hình cây bút dài khoảng 10cm và 02 (hai) viên đạn dài khoảng 03cm được niêm phong trong túi giấy có chữ ký của Phan Xuân T, Đặng Hải S và hình dấu tròn đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh là vật chứng của vụ án.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Đức A (tên gọi khác N): Tiền Việt Nam: 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng).

+ Buộc Nguyễn Đức A nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy là 21.000.000 đồng. Hiện tại gia đình bị cáo đã nộp số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0045963 ngày 14/5/2021.

+ Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: Trắng – đen, loại: Vario 150, biển số: 61H1-561.34, số khung: 4110LK879086 số máy: KF41E1881499 (tình trạng vật chứng tại thời điểm giao nhận: đã cũ, không có gương chiếu hậu).

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0045963 ngày 14/5/2021 và số AA/2016/0001381 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2020 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức A (tên gọi khác N) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về việc kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HTTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Xuân Nam**